TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày 09/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Thảo và bà Triệu Thị Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Thanh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2022 đối với:

- Bị cáo: Đặng Đức P, sinh ngày 01 tháng 10 năm 1979 tại Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Xóm NH, xã NT, huyện VN, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn T (Đã chết) và bà Triệu Thị N, sinh năm 1948; Anh, chị em ruột: Gia đình có 10 anh chị em, bị cáo là con thứ 05; Vợ: Phạm Thị H, sinh năm 1979; Con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 04/2007/HS-ST ngày 07/5/2007 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tuyên xử 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Tại Bản án số 11/2011/HS-ST ngày 26/5/2011 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tuyên xử 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chuyển 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án 04/2007/HS-ST ngày 07/5/2007 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 60 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 04/01/2011, đến ngày 12/01/2015 chấp hành xong án phạt tù.

+ Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 06/2017/QĐ-TA ngày 06/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 tháng, đến ngày 02/01/2019 đã chấp hành xong.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/8/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đào Anh T – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên, có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Trần Mạnh D, sinh năm 1984, vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm CT, xã LH, huyện VN, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 30/8/2022 Tổ công tác Công an xã LH tuần tra kiểm soát tại khu vực đường dân sinh thuộc xóm CT, xã LH, huyện VN, tỉnh TN đã phát hiện 01 nam thanh niên đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên đã tiến hành tiếp cận kiểm tra. Quá trình kiểm tra người này khai họ và tên Đặng Đức P, sinh năm 1979, nơi cư trú: xóm NH, xã NT, huyện VN, tỉnh TN và tự giác lấy từ túi quần bên trái của P đang mặc ra giao nộp 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "Thăng Long", bên trong có chứa 05 gói giấy lịch có một mặt màu trắng, mặt còn lại có chữ và số, bên trong có chất màu trắng dạng cục, bột. P khai nhận số chất bột màu trắng trên là chất ma túy, P mua để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng. Tổ công tác đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Đức P, niêm phong, thu giữ vật chứng là 05 gói chứa chất bột, cục màu trắng của P như nêu trên ký hiệu A1. Sau đó Công an xã LH đã chuyển hồ sơ và Đặng Đức P đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VN để giải quyết theo thẩm quyền.

Tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất màu trắng dạng bột và dạng cục có trong phong bì ký hiệu A1 thu giữ của Đặng Đức P ngày 30/8/2022 xác định được khối lượng là 0,238 gam. Lấy toàn bộ số chất bột, cục trên niêm phong vào phong bì ký hiệu M làm mẫu vật gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 1362/KL-KTHS ngày 07/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: "Mẫu chất màu trắng dạng cục và dạng bột trong bì niêm phong kí hiệu M gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng là 0,238 gam".

Tại Cơ quan điều tra Đặng Đức P khai nhận: Do bản thân là người nghiện chất ma túy, loại Heroine từ năm 2010 đến nay và có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng hơn 06 giờ ngày 30/8/2022 P đã đi nhờ xe một người không quen biết đến

khu vực xóm CT, xã LH, huyện VN, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến đoạn ngã ba đường đi vào xóm CT, P xuống đi bộ một mình vào được khoảng 500 mét thì gặp và hỏi mua ma túy một người đàn ông không quen biết với giá 300.000 đồng. Người này đồng ý cầm tiền và đưa lại cho P 05 gói ma túy nhỏ trong một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, P mở ra xem thấy mỗi gói được gói bằng một mảnh giấy loại giấy lịch (một mặt màu trắng, một mặt có chữ và số), bên trong các gói giấy đều đựng chất màu trắng dạng cục, bột nên biết là ma túy. Sau đó P cất giấu số ma túy trên vào túi phía trước bên trái quần đang mặc và đi bộ tìm khu vực vắng để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã LH kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKSVN ngày 19 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh TN đã truy tố Đặng Đức P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện VN đã trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Đức P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Đặng Đức P từ 18 đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu M bên trong có 0,228 gam mẫu M còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 phong bì niêm phong ký hiệu V bên trong có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 05 mảnh giấy loại giấy lịch một mặt màu trắng, một mặt có nhiều chữ, số và 01 vỏ phong bì ký hiệu A1. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến của ông Đào Anh T bào chữa cho bị cáo Đặng Đức P: Nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Đặng Đức P về tội danh như đã nêu và nhất trí với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Viện kiểm sát đề nghị. Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ và những hành vi phạm tội của bị cáo thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, bị cáo có trình độ văn hóa thấp, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc hộ nghèo. Từ những viện dẫn nêu trên người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp. Về hình phạt bổ sung đề nghị xem xét không áp dụng. Về vật chứng của vụ án xử lý theo quy định. Về án phí đề nghị miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đặng Đức P không có ý kiến bổ sung thêm và không tranh luận với Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy, lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác thu thập có được trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để xác định: Hồi 08 giờ 30 phút ngày 30/8/2022 tại đoạn đường thuộc xóm CT, xã LH, huyện VN, tỉnh TN, Đặng Đức P đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,238 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân, khi P đang cất giấu trên người thì bị Tổ công tác Công an xã LH phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Đức P đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Nội dung điều luật quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép trái chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[3]. Xét tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là một loại độc dược gây nghiện khi sử dụng nó sẽ làm con người bị lệ thuộc và mất đi nhân cách, nó còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Hành vi nêu trên của bị cáo bị pháp

luật ngăn cấm, bị xã hội lên án, do đó cần phải bị xử phạt mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong vụ án này bị cáo Đặng Đức P có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo Đặng Đức P khi còn nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 01/12 sau đó nghỉ học ở nhà làm ruộng. Bị cáo có không có tiền án, tiền sự nhưng lại có nhân thân xấu: Tại Bản án số 04/2007/HS-ST ngày 07/5/2007 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tuyên xử 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án về tội "Trộm cắp tài sản". Tại Bản án số 11/2011/HS-ST ngày 26/5/2011 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tuyên xử 36 tháng tù về Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chuyển 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án ngày 07/5/2007 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 60 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 04/01/2011, đến ngày 12/01/2015 chấp hành xong án phạt tù. Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 06/2017/QĐ-TA ngày 06/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 tháng, đến ngày 02/01/2019 đã chấp hành xong. Tuy đã chấp hành xong các quyết định của các Bản án, Quyết định nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, ngày 30/8/2022 bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,238 gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý.

[5]. Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết xử phạt bị cáo Đặng Đức P buộc cách ly xã hội mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Đồng thời cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án cần được xử lý như sau: 01 phong bì ký hiệu M bên trong có 0,228 gam mẫu M còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 vỏ phong bì ký hiệu V bên trong có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 05 mảnh giấy loại giấy lịch một mặt màu trắng, một mặt có nhiều chữ, số và 01 phong bì ký hiệu

A1. Đây là số ma túy còn lại sau giám định cấm sử dụng lưu hành và các vỏ bao bì không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về nguồn gốc heroine thu giữ của P, P khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực xóm CT, xã LH, huyện VN, tỉnh TN nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VN không có đủ căn cứ xác minh làm rõ.

[9]. Về án phí: Bị cáo lẽ ra phải chịu án phí hình sự sơ thẩm trong vụ án hình sự, tuy nhiên bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc hộ nghèo. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN tại phiên toà hôm nay về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, khung hình phạt và các vấn đề liên quan trong vụ án đối với bị cáo là phù hợp.

[11]. Xét ý kiến của người bào chữa cho bị cáo tại phiên toà về hình phạt và các vấn đề có liên quan đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử thấy cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Đức P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Đặng Đức P **24** *(hai mươi bốn)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/8/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Đặng Đức P **45** *(bốn mươi lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 P bì ký hiệu M bên trong có 0,228 gam mẫu M còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 vỏ P bì ký hiệu V bên trong có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 05 mảnh giấy loại giấy lịch một mặt màu trắng, một mặt có nhiều chữ, số và 01 P bì ký hiệu A1.

(Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục THADS huyện Võ Nhai theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Võ Nhai với Chi cục THA dân sự huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên ngày 14/12/2022).

4. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

- Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đặng Đức P.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Võ Nhai;
- Công an huyện Võ Nhai;
- Chi cục THADS huyện Võ Nhai;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu: HS, VT, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Hương